

## BỘ TÀI CHÍNH

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2006/QĐ-BTC

*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2006*

### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế lập, sử dụng và quản lý  
Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài**

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 134/2005/NĐ-CP ngày 01/11/2005 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý vay và trả nợ nước ngoài;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính đối ngoại, Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế lập, sử dụng và quản lý Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 72/1999/QĐ-BTC ngày 09/7/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tài chính đối ngoại, Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn và thực hiện Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Sinh Hùng**

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****LẬP, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ TÍCH LŨY TRẢ NỢ NƯỚC NGOÀI***(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTC ngày 28/02/2006**của Bộ trưởng Bộ Tài chính)***I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Quỹ tích lũy) được thành lập để tập trung các khoản thu hồi vốn cho vay lại trong nước từ nguồn vay/viện trợ nước ngoài của Chính phủ và các khoản thu phí bảo lãnh của Chính phủ để bảo đảm việc trả nợ nước ngoài các khoản vay của Chính phủ về cho vay lại, đồng thời tạo một phần nguồn xử lý các rủi ro có thể xảy ra trong trường hợp Chính phủ bảo lãnh cho các doanh nghiệp và tổ chức tín dụng vay nước ngoài.

**Điều 2.** Quỹ tích lũy được mở tài khoản giao dịch bằng ngoại tệ và tiền Việt Nam tại một ngân hàng thương mại hàng đầu của Việt Nam.

Bộ trưởng Bộ Tài chính ủy quyền cho Vụ trưởng Vụ Tài chính đối ngoại đứng tên chủ tài khoản giao dịch của Quỹ tích lũy và quản lý Quỹ tích lũy theo Quy chế này.

**II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Nguồn hình thành Quỹ tích lũy**

1. Các khoản thu hồi vốn cho vay lại bao gồm:

- Gốc, lãi cho vay lại từ nguồn vốn vay ODA của Chính phủ vay về cho vay lại (sau khi trừ phí dịch vụ cho vay lại) theo các kỳ hạn được quy định trong các Hợp đồng hoặc Hiệp định phụ cho vay lại.

- Phí vay phải trả nước ngoài (phí cam kết, phí quản lý...) trong trường hợp Ngân sách Nhà nước trả cho nước ngoài theo Hiệp định vay.

2. Các khoản thu phí bảo lãnh và các khoản thu hồi nợ theo Quy chế bảo lãnh của Chính phủ đối với các khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng.

3. Lãi tiền gửi và các khoản thu khác từ sử dụng vốn nhàn rỗi của Quỹ tích lũy.

4. Các nguồn thu khác theo quy định của Chính phủ.

#### **Điều 4. Thu Quỹ tích lũy được thực hiện như sau:**

1. Căn cứ vào Hiệp định vay phụ, Hợp đồng cho vay lại, Người vay lại nộp các khoản phải trả cho Cơ quan cho vay lại. Căn cứ vào kỳ hạn trả Ngân sách Nhà nước theo Hợp đồng ủy nhiệm đã ký với Bộ Tài chính, Cơ quan cho vay lại làm thủ tục chuyển trả Ngân sách Nhà nước vào tài khoản của Quỹ tích lũy đồng thời tiến hành thủ tục để giảm nguồn vốn nhận nợ với Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào văn bản cam kết về bảo lãnh, Cơ quan cấp bảo lãnh Chính phủ yêu cầu Người được bảo lãnh nộp trực tiếp phí bảo lãnh vào tài khoản của Quỹ tích lũy.

3. Đối với các khoản thu nêu tại Điều 1 và Điều 2 trên đây, các Cơ quan cho vay lại, Cơ quan cấp bảo lãnh và các đơn vị vay lại tập hợp các chứng từ chuyển tiền về Quỹ tích lũy có xác nhận của Ngân hàng nơi chuyển tiền để hạch toán việc hoàn trả cho Ngân sách Nhà nước. Bản sao các chứng từ chuyển tiền nói trên được các Cơ quan cho vay lại, hoặc Cơ quan cấp bảo lãnh và các đơn vị vay lại gửi cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) để theo dõi và hạch toán việc hoàn trả. Trường hợp khoản tiền chuyển gồm các khoản hoàn trả của nhiều dự án khác nhau, các đơn vị chuyển tiền cần gửi kèm theo chứng từ chuyển tiền bảng kê chi tiết số tiền hoàn trả cho từng dự án được phân định theo gốc, lãi và phí phải hoàn trả.

4. Các khoản thu khác (nếu có) nộp vào Quỹ tích lũy theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

#### **Điều 5. Chi Quỹ tích lũy thực hiện như sau:**

1. Hoàn trả Ngân sách Nhà nước các khoản Ngân sách Nhà nước đã ứng trả nợ nước ngoài cho các dự án vay lại: Việc chi trả nợ nước ngoài của Chính phủ (gồm các khoản vay về cấp phát và vay về cho vay lại) từ Ngân sách Nhà nước được thực hiện theo các quy định về chi Ngân sách Nhà nước hiện hành. Khi đến hạn trả nợ cho các chủ nợ nước ngoài, Vụ Tài chính đối ngoại lập Thông tri trả nợ trong đó phân chia riêng phần trả nợ cho các khoản vay về cho vay lại, chuyển cho Vụ Ngân sách Nhà nước làm thủ tục thanh toán trả nợ cho chủ nợ nước ngoài. Chậm

nhất đến ngày 10 của tháng đầu tiên hàng Quý, Vụ Tài chính đối ngoại tổng hợp các khoản trả nợ cho các khoản vay về cho vay lại phát sinh trong Quý trước dựa trên các Thông tri trả nợ và trên cơ sở đó lập chứng từ trích từ Quỹ tích lũy để hoàn trả cho Ngân sách Nhà nước bằng đồng Việt Nam, hoặc bằng đồng ngoại tệ sẵn có tại tài khoản của Quỹ tích lũy. Riêng đối với các khoản hoàn trả của Quý 4, Vụ Tài chính đối ngoại trích trả ngân sách vào ngày 30/12 để Kho bạc Nhà nước hạch toán thu ngân sách đúng niên độ của ngân sách.

## 2. Ứng trả thay các dự án vay nước ngoài được Chính phủ bảo lãnh:

Trường hợp phải trả thay các dự án vay nước ngoài được Chính phủ bảo lãnh, Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) chuyển trả trực tiếp từ nguồn Quỹ tích lũy cho bên cho vay nước ngoài ngay sau khi ký Hợp đồng ứng vốn với người được bảo lãnh. Người được bảo lãnh có trách nhiệm hoàn trả Bộ Tài chính theo đúng cam kết tại Hợp đồng ứng vốn đã ký với Bộ Tài chính theo quy định tại Quy chế bảo lãnh của Chính phủ đối với các khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng.

Trường hợp, Quỹ tích lũy không đủ nguồn, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép tạm ứng từ các nguồn khác của NSNN để chi trả. Quỹ tích lũy có trách nhiệm hoàn lại NSNN khoản tạm ứng này khi có đủ nguồn.

## **Điều 6. Lập kế hoạch thu, chi Quỹ tích lũy**

Hàng năm theo tiến độ lập dự toán Ngân sách Nhà nước, các Cơ quan cho vay lại có trách nhiệm căn cứ vào các Thỏa thuận cho vay lại đã ký với các chủ dự án để lập kế hoạch thu hồi cho vay lại vốn vay nợ và vốn viện trợ nước ngoài của Chính phủ gửi cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) để tổng hợp kế hoạch thu Quỹ tích lũy.

Vụ Tài chính đối ngoại căn cứ vào các Điều ước quốc tế và các cam kết của Chính phủ hoặc của Nhà nước xác định kế hoạch chi trả nợ nước ngoài hàng năm từ Ngân sách trung ương, trong đó tách riêng nghĩa vụ chi trả nợ cho các khoản vay về cho vay lại để tổng hợp kế hoạch chi Quỹ tích lũy.

## **Điều 7. Mức dự trữ tối thiểu và cơ cấu ngoại tệ dự trữ của Quỹ tích lũy**

Quỹ tích lũy duy trì mức dự trữ tối thiểu bằng ngoại tệ dựa trên biến động nghĩa vụ trả nợ nước ngoài của Chính phủ trong từng năm. Mức dự trữ tối thiểu được tính bằng 50% tổng nghĩa vụ trả nợ nước ngoài hàng năm của các khoản Chính phủ vay về cho vay lại. Vụ Tài chính đối ngoại xây dựng phương án về cơ cấu ngoại tệ dự trữ của Quỹ tích lũy nhằm tăng cường độ an toàn của Quỹ, hạn chế

những rủi ro về tỷ giá và tận dụng lợi thế của từng loại ngoại tệ trong từng thời kỳ khác nhau trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

### **Điều 8. Mở, quản lý các tài khoản Quỹ tích lũy**

Vụ Tài chính đối ngoại lựa chọn ngân hàng thương mại hàng đầu của Việt Nam trình Bộ trưởng quyết định để mở tài khoản giao dịch của Quỹ bằng VND và USD (sau đây gọi là ngân hàng phục vụ). Trường hợp có các loại ngoại tệ khác phát sinh, Vụ Tài chính đối ngoại đề nghị ngân hàng phục vụ mở thêm tài khoản đối với các loại ngoại tệ tương ứng để theo dõi các nguồn thu sau:

- Thu hồi nợ cho vay lại (bao gồm gốc, lãi, phí ngoài nước),
- Thu phí bảo lãnh Chính phủ,
- Thu khác.

Lãi phát sinh trên các tài khoản tiền gửi của Quỹ tích lũy được chuyển vào tài khoản “thu khác”.

Ngân hàng phục vụ thực hiện việc hạch toán các nghiệp vụ phát sinh trên các tài khoản liên quan đến quá trình thu, chi Quỹ tích lũy, định kỳ hàng tháng gửi báo cáo tổng hợp cho Bộ Tài chính biết tổng số thu, chi trong tháng, lãi phát sinh trên tài khoản và số dư chi tiết của các tài khoản tiền gửi kèm theo. Ngân hàng phục vụ phải thường xuyên thông báo cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) chi tiết về các tài khoản được mở để hướng dẫn cho các đơn vị có liên quan chuyển tiền vào các tài khoản thích hợp.

### **Điều 9. Quản lý, sử dụng vốn tạm thời nhàn rỗi của Quỹ tích lũy**

Phần chênh lệch giữa thu và chi (vốn tạm thời nhàn rỗi) sau khi đã đạt mức dự trữ tối thiểu của Quỹ tích lũy có thể được dùng cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau đây:

- Cho NSNN vay tạm thời (thời hạn dưới 1 năm).
- Cho Quỹ Hỗ trợ phát triển vay có kỳ hạn (tối đa không quá 3 năm).
- Sử dụng dịch vụ Quản lý tài sản của các Ngân hàng thương mại lớn, các tổ chức tài chính trong nước có uy tín và các Ngân hàng nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Mua các trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi... bằng ngoại tệ của các Ngân hàng thương mại trong nước.

- Sử dụng vào các mục đích cụ thể khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### **Điều 10. Gửi tiền nhàn rỗi của Quỹ tích lũy:**

Các khoản vốn tạm thời nhàn rỗi của Quỹ tích lũy trong khi chưa sử dụng cho các mục đích nêu tại Điều 9 có thể được gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính của Việt Nam trên cơ sở chào lãi suất cạnh tranh với mục tiêu đảm bảo tính thanh khoản, tính an toàn và hiệu quả cho Quỹ tích lũy.

## **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC LẬP, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ TÍCH LŨY**

### **Điều 11. Vụ Tài chính đối ngoại có trách nhiệm:**

- Thông báo cho các đơn vị có liên quan số hiệu tài khoản của Quỹ tích lũy;
- Tổng hợp và lập kế hoạch thu chi Quỹ tích lũy hàng năm cùng với việc lập dự toán chi trả nợ nước ngoài hàng năm báo cáo Bộ;
- Thực hiện chi Quỹ tích lũy theo quy định tại Điều 5 Quy chế này;
- Xây dựng phương án và các đề xuất trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt mức dự trữ tối thiểu bằng ngoại tệ cho từng năm và các biện pháp bảo đảm cơ cấu ngoại tệ hợp lý của nguồn vốn dự trữ này nhằm hạn chế những rủi ro về tỷ giá, bảo toàn nguồn vốn cho Quỹ tích lũy;
- Xác định số tiền tạm thời nhàn rỗi của Quỹ tích lũy có thể sử dụng được cho từng thời kỳ, phối hợp với các Vụ, đơn vị có liên quan lập phương án sử dụng và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.
- Ký kết các Hợp đồng ứng vốn, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng ủy thác quản lý Quỹ theo quyết định của Bộ, giám sát và tổ chức thu hồi toàn bộ cả gốc, lãi đối với các Hợp đồng này;
- Phối hợp với các Cơ quan cho vay lại tiến hành đối chiếu và thanh lý các Hiệp định phụ và các Hợp đồng cho vay lại vốn vay của Chính phủ trên cơ sở các chứng từ chuyển tiền từ các Cơ quan cho vay lại, đơn vị vay lại vào tài khoản của Quỹ tích lũy;
- Thực hiện công tác ghi sổ các khoản thu chi của Quỹ tích lũy, thường xuyên đối chiếu số thu nộp Quỹ tích lũy với các Cơ quan cho vay lại và Cơ quan cấp bảo

lãnh Chính phủ; tổ chức theo dõi thu hồi các khoản tiền của Quỹ tích lũy đã sử dụng để cho vay hoặc mua trái phiếu ngoại tệ;

- Hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị, tổ chức được Chính phủ bảo lãnh vay vốn nước ngoài nộp đầy đủ, đúng hạn phí bảo lãnh cũng như các khoản thu hồi nợ khác (nếu có) vào Quỹ tích lũy;

- Định kỳ hàng tháng báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính số tồn quỹ, hàng năm lập báo cáo quyết toán việc sử dụng Quỹ tích lũy và gửi các đơn vị có liên quan trong Bộ Tài chính để phối hợp thực hiện;

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động của Quỹ, nếu phát sinh rủi ro gặp khó khăn trong việc thu hồi nợ, Vụ Tài chính đối ngoại có trách nhiệm sử dụng mọi chế tài mà pháp luật cho phép để thu hồi nợ. Trong trường hợp không thu hồi nợ được cần báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý.

### **Điều 12. Vụ Ngân sách Nhà nước có trách nhiệm:**

- Phối hợp với Vụ Tài chính đối ngoại đề xuất các phương án sử dụng tiền tạm thời nhàn rỗi của Quỹ tích lũy từng thời kỳ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định;

- Thực hiện hạch toán thu Ngân sách Nhà nước các khoản hoàn trả Ngân sách từ Quỹ tích lũy căn cứ theo lệnh chi của Quỹ tích lũy do Vụ Tài chính đối ngoại phát hành. Thường xuyên đối chiếu số chi từ Ngân sách Nhà nước để trả nợ cho các dự án vay lại hoặc được Chính phủ bảo lãnh với số thu do Quỹ tích lũy hoàn trả;

### **Điều 13. Các cơ quan cho vay lại chịu trách nhiệm:**

- Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ được cam kết trong Hợp đồng ủy quyền cho vay lại ký với Bộ Tài chính;

- Định kỳ hàng quý, năm thông báo cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) kế hoạch thu hồi nợ từ các dự án mà đơn vị mình được ủy nhiệm cho vay lại;

- Tổ chức việc thống kê theo dõi và lập báo cáo định kỳ hàng quý các khoản đã thu hồi vốn cho vay lại và đã nộp vào Quỹ tích lũy theo từng dự án cho vay lại gửi cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại);

- Hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị, tổ chức sử dụng vốn vay lại Chính phủ nộp các khoản thu hồi vốn cho vay lại đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại các Hiệp định phụ, hợp đồng cho vay lại;

- Đối với các Ngân hàng thương mại được Bộ Tài chính ủy quyền thu nợ từ chủ dự án và trả nợ trực tiếp cho nước ngoài, sau mỗi kỳ trả nợ cần thông báo ngay cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) để làm thủ tục hạch toán Ngân sách Nhà nước.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 14.** Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính có trách nhiệm chấp hành và hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vay lại hoặc được Chính phủ bảo lãnh thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức cần phản ánh kịp thời cho Bộ Tài chính để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế nhằm bảo đảm sử dụng và quản lý Quỹ tích lũy có hiệu quả, đúng mục đích./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Sinh Hùng**